UBND HUYỆN TÂN HỒNG
HĐ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Hồng, ngày 04 tháng 12 năm 2017

Số: 402 /TB-HĐXTVC

THÔNG BÁO
V/v Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2017-2018

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số: 29/2012/NĐ-CP, ngày 12/4/2012 của Chính phủ, về tuyển, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số: 288/2016/TT-BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số: 45/QĐ-UBND-HC, ngày 02 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng, về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và công chức, viên chức trong các cơ sở công lập cấp Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng;

Căn cứ Kế hoạch số: 203/KH-UBND, ngày 04 tháng 10 năm 2017 của UBND huyện Tân Hồng, về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2017-2018 (*gọi tắt là Kế hoạch số 203/KH-UBND*) đã được Sở Nội vụ phê duyệt tại Công văn số 2282/SNV-CCVC, ngày 15 tháng 11 năm 2017 Về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2017-2018;

Hội đồng Xét tuyển viên chức ngành giáo dục năm học 2017-2018 huyện Tân Hồng thông báo tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2017 - 2018 trên địa bàn huyện, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn đăng ký dự tuyển;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển, cụ thể:

** Đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng IV – Mã số: **V.07.02.06**:*

+ Có bằng tốt nghiệp Trung cấp sư phạm (TCSP) Mầm non trở lên;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam *(gọi tắt là trình độ ngoại ngữ bậc 1)* hoặc chứng chỉ Tiếng Anh trình độ A trở lên hoặc tương đương;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ sử dụng Công nghệ thông tin *(gọi tắt là trình độ tin học đạt chuẩn công nghệ thông tin cơ bản)* hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 03/7/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang triển khai trước ngày Thông tư Liên tịch số 17/TTLT-BGDĐT-BTTTT, ngày 21/6/2016 có hiệu lực *(gọi tắt là chứng chỉ tin học trình độ A trở lên)*.

** Đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV – Mã số: **V.07.03.09**:*

+ Có bằng tốt nghiệp TCSP các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh trình độ A trở lên hoặc tương đương. Riêng đối với giáo viên dạy Tiếng Anh phải có chứng chỉ đạt từ trình độ B2 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Chứng chỉ trình độ Tiếng Anh được cấp từ các trường Đại học hoặc Trung tâm ngoại ngữ được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và cấp phép;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên.

** Đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III – Mã số: **V.07.04.12**:*

+ Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh trình độ A trở lên hoặc tương đương;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết

định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG: Xét tuyển.

1. Cách tính điểm

a) Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b) Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c) Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

***** Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn được tính tại **nội dung a), b) và d) ở mục 1 phần II của Thông báo này**. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại **nội dung c) và d) ở mục 1 phần VII của Thông báo này.**

2. Cách xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn mỗi loại phải đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

- Thương binh;

- Người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh;

- Con của người hưởng chính sách như thương binh;

- Người dân tộc ít người;

- Đội viên thanh niên xung phong;

- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Người dự tuyển là nữ.

c) Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên nêu trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

d) Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**** Lưu ý: Tại ngày xét tuyển nhận nhiệm sở nếu các ứng viên không có mặt thì xem như không dự tuyển và không giải quyết mọi thắc mắc về sau. Trường hợp nếu có lý do chính đáng thì phải có người thân nhận nhiệm sở thay.***

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN GỒM

1. Đơn đăng ký dự tuyển *(theo mẫu)*;

2. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C-BNV/2008 của Bộ Nội vụ)* có dán ảnh và xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi có hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập (bảng điểm) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng hưởng ưu tiên trong tuyển dụng *(nếu có)* được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

**** Hồ sơ đựng trong phong bì (ngoài bì ghi đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ). Hội đồng không hoàn trả lại hồ sơ cho người đăng ký dự tuyển.***

IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Thông tư số 288/2016/TT-BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Cụ thể như sau: Tạm thu 400.000 đồng/hồ sơ.

V. THỜI GIA, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

Thời gian phát hành và nhận hồ sơ tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Hồng trong 20 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Thông báo này.

VI. NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM SÁT HẠCH (PHỎNG VẤN)

1. Nội dung sát hạch

- Nội dung sát hạch đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng IV – Mã số: V.07.02.06:

+ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

+ Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT, ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Điều lệ trường Mầm non;

+ Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 01 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

+ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo-Bộ Nội vụ, quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

+ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 14/9/2015 của Bộ GDĐT và Bộ NV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Nội dung sát hạch đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV – Mã số: V.07.03.09:

+ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

+ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

+ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

+ Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 04 tháng 05 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

+ Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

+ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

- Nội dung sát hạch đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III – Mã số: V.07.04.12:

+ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

+ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ GDĐT ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

+ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

+ Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS, THPT.

+ Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

+ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

2. Thời gian sát hạch: Trước 15 ngày phỏng vấn Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo cho các ứng viên biết.

3. Địa điểm sát hạch: Tại Hội trường Phòng GD&ĐT huyện Tân Hồng.

VII. CHỈ TIÊU, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: 37 chỉ tiêu, bao gồm:

- Bậc Mầm non tuyển **27** giáo viên
- Cấp Tiểu học tuyển **06** chỉ tiêu. Trong đó:

+ Giáo viên Tin học: 04 chỉ tiêu.

+ Giáo viên Tiếng Anh: 02 chỉ tiêu.

- Cấp THCS tuyển **04** chỉ tiêu. Trong đó:

+ Giáo viên Toán: 01 chỉ tiêu.

+ Giáo viên Tin học: 02 chỉ tiêu.

+ Giáo viên Tiếng Anh: 01 chỉ tiêu.

(có biểu chi tiết kèm theo).

- Thời gian Tuyển dụng (*công bố kết quả trúng tuyển*): thông báo sau.
- Địa điểm: Tại Hội trường Phòng GD&ĐT huyện Tân Hồng.

Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng GD&ĐT huyện Tân Hồng, địa chỉ: Đường 1/6, Khóm 3, thị trấn Ra Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; số điện thoại 02773.830282. Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Huyện theo địa chỉ **https://tanhong.dongthap.gov.vn**, Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ **https://pgdtanhong.edu.vn** và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể Huyện;
- Đài Truyền thanh Huyện;
- Cổng thông tin điện tử Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các Trường trực thuộc Phòng;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT/UB, NC (N.Trọng).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Digitally signed by
Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng
Tỉnh Đồng Tháp
Đồng Tháp, VN
Date: 4.12.2017 9:14

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Thị Lệ Thuỷ